TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C, TỈNH T**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2021/QĐ-TA	*C, ngày 05 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụngbiện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, T

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán chủ trì phiên họp: Bà Nguyễn Kim Ngọc Giàu.

2. Thư ký phiên họp: Bà Phạm Thị Kim Liêu

Ngày 05 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 96/QĐ - TA ngày 25 tháng 12 năm 2020 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Trung T (Đ);** Giới tính: Nam.

Sinh năm: 1992.

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 5/12

Nguyên quán: Xã M, huyện C, tỉnh T.

HKTT và chỗ ở hiện nay: Ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T.

Nghề nghiệp: Không.

Tiền án: Không.

Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Con ông: Nguyễn Văn T và bà Lê Bích P

(Nguyễn Trung T vắng mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Văn Hải – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Nguyễn Thanh Bình - Kiểm sát viên.

3. Đại diện Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T: Ông Nguyễn Hoàng Duy – Trưởng Công an xã M, huyện C, tỉnh T.

NHẬN THẤY:

+ Tại bản tự khai của Nguyễn Trung T và các tài liệu trong hồ sơ thể hiện Nguyễn Trung T bắt đầu sử dụng ma túy vào tháng 7 năm 2020. Ngày 04/8/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 12/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" thời hạn là 03 tháng. Ngày 04/11/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 08/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn Trung T. Ngày 31/11/2020 T tiếp tục sử dụng ma túy.

+ Ngày 03/12/2020 Công an xã M lập biên bản vi phạm hành chính đối với Nguyễn Trung T về hành vi sử dụng ma túy và tiến hành xét nghiệm nước tiểu của T thì T dương tính với ma túy và theo biên bản xét nghiệm ngày 03/12/2020 có xác nhận của Trạm y tế xã M thì Nguyễn Trung T dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Theo giấy xác nhận nơi cư trú ngày 07/12/2020 của Công an xã M xác định Nguyễn Trung T có nơi cư trú ổn định tại ấp L, xã M, huyện C, tỉnh T. Do đó, Công an xã M lập thủ tục đề nghị Phòng tư pháp huyện C thẩm định hồ sơ, giải quyết đưa đối tượng Nguyễn Trung T vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Tại tờ trình số 108/Ttr-PLĐTBXH ngày 15/12/2020, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ cở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T vào Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh T.

- Tại phiên họp:

+ Đại diện Ủy ban nhân dân xã M trình bày ý kiến: Đối tượng Nguyễn Trung T có nơi cú trú ổn định, không có tiền án, có 01 tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. T bắt đầu sử dụng ma túy vào tháng 7 năm 2020. Ngày 04/8/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 12/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" thời hạn là 03 tháng. Ngày 04/11/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 08/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn Trung T. Ngày 31/11/2020 T tiếp tục sử dụng ma túy. Ở địa phương T quậy phá, trộm vặt, gây rối trật tự. Đồng thời gia đình cũng có yêu cầu đưa T đi cai nghiện vì gia đình không quản lý được nên đưa T đi cai nghiện để T dễ cai nghiện hơn, đề xuất áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T với thời hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đề nghị xem xét căn cứ tính pháp lý của việc lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T với thời

hạn 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

+ Đại diện hợp pháp của người bị đề nghị là bà Lê Bích P đề nghị Tòa án xem xét mức thời hạn cao nhất đối với T, để T có đủ thời gian cai nghiện làm lại cuộc đời.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến, nhận định quy trình lập hồ sơ, xem xét quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T đã được các cơ quan tiến hành đúng quy định pháp luật, đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T.

+ Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của đại diện xã, cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên và ý kiến của đại diện hợp pháp của người bị đề nghị.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào bản tự khai của Nguyễn Trung T, theo biên bản xét nghiệm ngày 03/12/2020 có xác nhận của Trạm y tế xã M thì Nguyễn Trung T dương tính với ma túy loại Methamphetamine cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và ý kiến của Cơ quan đề nghị đã có đủ cơ sở để kết luận Nguyễn Trung T là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ –CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị đã được Công an xã M, huyện C, tỉnh T lập còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 4, Điều 8, Điều 11 Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ–CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Phòng Tư pháp huyện C có văn bản kiểm tra tính pháp lý hồ sơ và Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có tờ trình đề nghị xử lý hành chính đưa vào cai nghiện bắt buộc đối với T là đúng trình tự thủ tục quy định tại các Điều 12, Điều 13 của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 và Điều 1 của Nghị định 136/2016/NĐ–CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Xét hành vi vi phạm và nhân thân Nguyễn Trung T cho thấy T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (dạng đá) T bắt đầu sử dụng ma túy vào tháng 7 năm 2020. Ngày 04/8/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T đã ban hành quyết định số 12/QĐ-UBND áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" thời hạn là 03 tháng. Ngày 04/11/2020 Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh T đã ban hành giấy chứng nhận số 08/GCN-UBND về việc đã chấp hành xong thời hạn giáo dục tại

xã, phường, thị trấn về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" đối với Nguyễn Trung T. Ngày 31/11/2020 Tính tiếp tục sử dụng ma túy. Khi tiến hành xét nghiệm nước tiểu của T thì T dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Đại diện ủy ban nhân dân xã cũng trình bày ở địa phương T là đối tượng quậy phá, hay trộm vặt, gây rối trật tự. Đồng thời gia đình cũng có đề nghị đưa T đi cai nghiện vì gia đình không quản lý được nên đưa T đi cai nghiện để T dễ cai nghiện hơn. Do đó, để cắt cơn nghiện và cai nghiện ma túy cho T, để T sớm tái hòa nhập cộng đồng, xã hội thì áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là phù hợp. Do vậy, đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T thời hạn 24 tháng là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 2 Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính. Vì vậy để tạo điều kiện cho T sớm tái hòa nhập với cộng đồng thì thời hạn 24 tháng đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T là phù hợp.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 95; khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính; khoản 1 Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013; Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ–CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Trung T.

2. Thời hạn chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 24 tháng. Kể từ ngày Nguyễn Trung T bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở Lao động Thương binh và Xã hội tỉnh T.

3. Đại diện hợp pháp của người bị đề nghị là bà Lê Bích P có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện C có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Nguyễn Trung T có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C, tỉnh T phối hợp với Công an huyện C, tỉnh T đưa Nguyễn Trung T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND tỉnh T;
- Người bị đề nghị;
- Đại diện hợp pháp của người bị đề nghị;

- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- Phòng LĐ-TB &XH huyện C;
- UBND xã M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy thuộc Sở LĐTBXH tỉnh T;
- Lưu.

NGUYỄN KIM NGỌC GIÀU